

## BÀI 22

# BUỔI HỌC CUỐI CÙNG

## ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

### I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Nắm được cốt truyện, nhân vật và tư tưởng của truyện : Qua câu chuyện buổi học tiếng Pháp cuối cùng ở vùng An-dát, truyện đã thể hiện lòng yêu nước trong một biểu hiện cụ thể là tình yêu tiếng nói của dân tộc.
- Nắm được tác dụng của phương thức kể chuyện từ ngôi thứ nhất và nghệ thuật thể hiện tâm lí nhân vật qua ngôn ngữ, cử chỉ, ngoại hình, hành động.

### II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUÔN Ý

- Truyện *Buổi học cuối cùng* được An-phông-xơ Đô-đê (nhà văn Pháp nổi tiếng) viết từ thế kỉ XIX. Để hiểu được ý nghĩa tư tưởng và thành công nghệ thuật của truyện ngắn này, cần hiểu rõ hoàn cảnh và tình huống được tác giả miêu tả trong truyện. Câu chuyện kể về buổi học bằng tiếng Pháp cuối cùng của một lớp học ở trường Tiểu học trong một làng quê thuộc vùng An-dát, sau khi vùng này đã bị cắt về cho nước Phổ (vì nước Pháp thua trận trong cuộc chiến tranh Pháp – Phổ năm 1870 – 1871). Việc dạy và học bằng tiếng Pháp trong nhà trường các cấp ở nước Pháp vốn là việc hết sức bình thường, tự nhiên như việc dạy và học tiếng mẹ đẻ ở bất cứ nước nào. Nhưng điều không bình thường chính là : Đây là buổi học cuối cùng mà thầy, trò ở ngôi trường ấy được dạy và học tiếng Pháp, tiếng mẹ đẻ của họ, bởi vì từ sau buổi đó các trường học ở vùng này đều phải dạy bằng tiếng Đức (ngôn ngữ của kẻ chiếm đóng). Chính trong tình huống và thời điểm đặc biệt ấy mà mỗi người có mặt trong lớp học, từ thầy giáo Ha-men đến các học trò và cả những người dân, những cụ già đến dự buổi học này đều cảm thấy ý nghĩa đặc biệt của nó. Họ đều thầm thía điều hết sức quan trọng và thiêng liêng là phải biết yêu quý, trau dồi và gìn giữ tiếng Pháp, ngôn ngữ của dân tộc mình. Điều đó càng đặc biệt có ý nghĩa khi mà quê hương của họ đang bị kẻ khác chiếm đóng và có ý đồ đồng hoá, trước hết bằng ngôn ngữ. Lòng yêu nước, tình cảm dân

tộc ở đây đã được thể hiện cụ thể trong tình yêu và sự quý trọng tiếng nói của dân tộc mình.

– Truyện ngắn này có khá đầy đủ các yếu tố của tác phẩm truyện như cốt truyện, tình huống, nhân vật, người kể chuyện, lời đối thoại và lời độc thoại. GV cần bám sát các yếu tố nghệ thuật tự sự để hướng dẫn HS tìm hiểu tác phẩm. Một đặc điểm nghệ thuật của truyện cần chú ý khai thác là cách kể chuyện từ ngôi thứ nhất – chú bé Phrăng, một học sinh trong lớp học của thầy Ha-men. Quang cảnh ngoài đường, trong trường và lớp học có nhiều khác lạ trong cái buổi sáng đáng nhớ ấy đã được thể hiện qua sự quan sát, nhận biết của chú bé Phrăng : từ ngạc nhiên đến chăm chú, rồi bị cuốn hút hoàn toàn vào không khí thiêng liêng, xúc động của buổi học. Thái độ, tình cảm và ý nghĩ của Phrăng cũng biến đổi rất rõ rệt trong buổi học ấy : từ chồm mải chơi, lười học, ngại học tiếng Pháp đến chồm biết yêu quý và ham muốn học tốt tiếng Pháp, nhưng thật đáng buồn, lúc này Phrăng lại không còn được học tiếng Pháp trong trường nữa. Nhân vật chú bé Phrăng vừa làm người kể chuyện lại vừa là một nhân vật tham gia vào câu chuyện, góp phần thể hiện chủ đề của tác phẩm.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

#### 1. Giới thiệu

GV căn cứ vào phần *Chú thích* về tác giả và tác phẩm trong SGK để giới thiệu. Có thể lưu ý thêm với HS : Các truyện hiện đại đã học ở bốn bài trước đều là truyện ngắn hoặc trích đoạn truyện dài của các nhà văn hiện đại Việt Nam. Truyện ngắn *Buổi học cuối cùng* là tác phẩm của nhà văn Pháp, được viết từ thế kỷ XIX, nhưng truyện vẫn rất gần gũi với chúng ta cũng như với mọi dân tộc.

#### 2. Tiến trình tổ chức các hoạt động

##### **Hoạt động 1. Đọc và tìm hiểu chung về tác phẩm.**

– GV đọc mẫu một đoạn. Hướng dẫn HS đọc các đoạn còn lại. Chú ý giọng điệu và nhịp điệu của lời văn biến đổi theo cái nhìn và tâm trạng của chú bé Phrăng ; ở đoạn cuối truyện có nhịp dồn dập, căng thẳng và giọng xúc động. Cần lưu ý hướng dẫn HS đọc đúng các từ phiên âm tiếng Pháp trong truyện.

Cho HS dựa vào phần *Chú thích* để trả lời câu hỏi 1 trong SGK về hoàn cảnh, thời gian, địa điểm diễn ra câu chuyện.

Truyện kể về buổi học bằng tiếng Pháp cuối cùng ở lớp học của thầy Ha-men tại một trường làng trong vùng An-dát. Đó là thời kì sau cuộc chiến tranh Pháp - Phổ, nước Pháp thua trận, phải cắt hai vùng An-dát và Lo-ren ở sát biên giới với Phổ cho nước Phổ. Các trường học ở hai vùng này, theo lệnh của chính quyền Phổ, không được tiếp tục dạy tiếng Pháp. Chính vì vậy, tác giả đặt tên truyện là *Buổi học cuối cùng*.

- Về nhân vật và phương thức kể chuyện : GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi 2 trong SGK.

Trong truyện có hai nhân vật chính là chú bé Phrăng và thầy giáo Ha-men. Ngoài ra còn có một số nhân vật phụ chỉ xuất hiện thoáng qua, không được miêu tả kĩ. Chú bé Phrăng là nhân vật kể chuyện.

Truyện được kể từ ngôi thứ nhất, qua lời của Phrăng – một học sinh trong lớp của thầy Ha-men, đã dự buổi học cuối cùng rất xúc động ấy. Cách kể như vậy tạo ấn tượng về một câu chuyện có thực, lần lượt hiện ra qua sự tái hiện của một người chứng kiến và tham gia vào sự kiện ấy (Cố nhiên, tất cả chỉ là hư cấu sáng tạo của tác giả). Cách kể từ ngôi thứ nhất còn thuận lợi để biểu hiện tâm trạng, ý nghĩ của nhân vật kể chuyện, mà ở truyện này là một chú bé nói về buổi học tiếng Pháp cuối cùng của mình, tác giả đã chọn được vai kể và điểm nhìn rất thích hợp cho truyện.

- Về bố cục, gồm ba đoạn như sau :

+ Đoạn một : Trước buổi học, quang cảnh trên đường đến trường và quang cảnh ở trường, qua sự quan sát của Phrăng (từ đầu đến "mà vắng mặt con").

+ Đoạn hai : Diễn biến buổi học cuối cùng (từ "Tôi bước qua ghế dài" đến "Tôi sẽ nhớ mãi buổi học cuối cùng này !").

+ Đoạn ba : Cảnh kết thúc buổi học cuối cùng (từ "Bỗng đồng hồ nhà thờ" đến hết).

*Lưu ý* : Trong SGK chưa đưa ra câu hỏi tìm bố cục của truyện. GV nên bổ sung yêu cầu này với HS khi chuẩn bị bài ở nhà.

### **Hoạt động 2.** Phân tích nhân vật Phrăng.

GV dựa theo các câu hỏi 3 và 4 trong SGK để hướng dẫn HS tìm hiểu và phân tích nhân vật này.

- Tâm trạng của Phrăng trước buổi học : định trốn học vì đã trễ giờ và sợ thầy hỏi bài khó mà chưa thuộc, nhưng đã cưỡng lại được ý định ấy và vội vã chạy đến trường.

- Những điều khác lạ trên đường đến trường và quang cảnh ở trường yên tĩnh, trang nghiêm khác ngày thường khiến Phrăng ngạc nhiên. Mặc dù vào lớp muộn, cậu không bị thầy Ha-men quả trách mà thầy chỉ nói nhẹ nhàng, thậm chí dịu dàng. Tất cả những điều đó đã báo hiệu về một cái gì nghiêm trọng, khác thường của ngày hôm ấy và buổi học ấy.

- Diễn biến của buổi học cuối cùng và hình ảnh thầy Ha-men đã tác động sâu sắc đến nhận thức, tình cảm của Phrăng. (GV cho HS tìm trong bài các chi tiết thể hiện ý nghĩ và tâm trạng của nhân vật Phrăng theo diễn biến buổi học.)

Khi được thầy Ha-men nói cho biết đây là buổi học tiếng Pháp cuối cùng, Phrăng thấy choáng váng, sững sờ và cậu đã hiểu nguyên nhân của mọi sự khác lạ trong buổi sáng hôm nay ở lớp học, ở trụ sở xã và trong trang phục của thầy giáo. Cậu thấy tiếc nuối và ân hận về sự lười nhác học tập, ham chơi của mình lâu nay (từ "Bài học Pháp văn cuối cùng của tôi !..." đến "rất đau lòng phải giã từ").

Sự ân hận của Phrăng còn lớn hơn khi đến lượt mình đọc bài mà cậu không thuộc được chút nào về quy tắc phân từ. Sự ân hận đã trở thành nỗi xấu hổ, tự giận mình. Chính trong tâm trạng ấy mà khi nghe thầy Ha-men giảng ngữ pháp, cậu đã thấy thật rõ ràng và dễ hiểu : "Tôi kinh ngạc thấy sao mình hiểu đến thế. Tất cả những điều thầy nói, tôi thấy thật dễ dàng, dễ dàng. Tôi cũng cho là chưa bao giờ mình chăm chú nghe đến thế...".

Được chứng kiến những hình ảnh rất cảm động của các cụ già đến dự buổi học cuối cùng, nghe và hiểu được những lời nhắc nhở tha thiết nhất của thầy Ha-men và qua tất cả mọi việc đã diễn ra trong buổi học ấy, nhận thức và tâm trạng của Phrăng đã có những biến đổi sâu sắc. Cậu đã hiểu được ý nghĩa thiêng liêng của việc học tiếng Pháp và tha thiết muốn được trau dồi học tập, nhưng đã không còn cơ hội để được tiếp tục học tiếng Pháp ở trường nữa.

- Nhân vật Phrăng không chỉ giữ chức năng người kể chuyện mà còn có vai trò quan trọng (cùng với nhân vật thầy giáo Ha-men) thể hiện chủ đề và tư tưởng của tác phẩm. Tư tưởng ấy đã được thể hiện trực tiếp qua lời thầy Ha-men, nhưng nó trở nên thấm thía, gần gũi qua diễn biến nhận thức và tâm trạng của Phrăng – một học sinh.

### **Hoạt động 3. Tìm hiểu nhân vật thầy giáo Ha-men.**

GV dựa vào câu hỏi 5 trong SGK hướng dẫn HS tìm hiểu về nhân vật này.

- Trang phục của thầy Ha-men trong buổi dạy cuối cùng : chiếc mũ lụa đen thêu, áo rơ-đanh-gối màu xanh lục, diêm lá sen gấp nếp mịn – những thứ trang phục chỉ dùng vào những buổi lễ trang trọng như phát phần thưởng hoặc tiếp

thanh tra,... Với cách ăn vận trang trọng như vậy, thầy Ha-men đã chứng tỏ ý nghĩa hệ trọng của buổi học cuối cùng.

– Thái độ đối với học sinh : lời lẽ dịu dàng, nhắc nhở nhưng không trách mắng Phrăng khi cậu đến lớp muộn và cả khi cậu không thuộc bài ; nhiệt tình và kiên nhẫn giảng bài như muốn truyền hết mọi hiểu biết của mình cho học sinh trong buổi học cuối cùng.

– Điều tâm niệm tha thiết nhất mà thầy Ha-men muốn nói với học sinh và mọi người dân vùng An-dát : Hãy yêu quý, giữ gìn và trau dồi cho mình tiếng nói, ngôn ngữ của dân tộc, vì đó là một biểu hiện của tình yêu nước, vì ngôn ngữ không chỉ là tài sản quý báu của một dân tộc mà còn là "chìa khoá" để mở cửa ngục tù khi một dân tộc bị rơi vào vòng nô lệ. Những lời của thầy Ha-men vừa sâu sắc vừa tha thiết, biểu lộ tình cảm yêu nước sâu đậm và lòng tự hào về tiếng nói của dân tộc mình.

Đặc biệt cảm động là hình ảnh thầy Ha-men ở những giây phút cuối cùng của buổi học.

GV cho HS đọc lại đoạn cuối của truyện để khắc sâu ấn tượng về hình ảnh thầy Ha-men và phát biểu cảm nghĩ về hình ảnh ấy.

**Chú ý :** Tiếng chuông nhà thờ điểm mười hai tiếng và tiếng kèn của bọn lính Phổ đột ngột vang lên như báo hiệu giờ phút kết thúc của buổi học, cũng là giờ phút chấm dứt việc dạy và học bằng tiếng Pháp ở cả vùng. Ở vào thời điểm ấy, nỗi đau đớn, sự xúc động trong lòng thầy Ha-men đã lên tới cực điểm và bộc lộ ra trong những cử chỉ, hành động khác thường : người tái nhợt, nghẹn ngào không nói được hết câu, dồn tất cả sức mạnh viết lên bảng câu *Nước Pháp muôn năm*, rồi như đã kiệt sức, đầu dựa vào tường gioi tay ra hiệu cho học sinh. Nhưng chính vào giây phút ấy, cậu học trò Phrăng đã thấy thầy giáo chưa bao giờ lớn lao đến thế.

#### **Hoạt động 4.** Tìm hiểu hình ảnh một số nhân vật khác.

GV cho HS phát hiện những điểm đáng chú ý ở một số nhân vật khác như cụ già Hô-de, bác phát thư cũ, các học sinh nhỏ. Cần chú ý là các cụ già trong làng đến lớp và tập đọc đánh vần theo các học sinh nhỏ không phải vì chưa biết chữ, mà để chứng kiến buổi học cuối cùng và bày tỏ lòng biết ơn của dân làng với thầy Ha-men. Cụ Hô-de (vốn là xã trưởng) và bác phát thư trước đây, chắc chắn họ đều biết đọc biết viết. Nhưng hình ảnh cụ Hô-de cũng đánh vần "Ba Be Bi Bo Bu" một cách chăm chú cùng với các học trò nhỏ, trên quyển sách tập đánh vần cũ đã sờn mép mà cụ nâng bằng cả hai tay là một hình ảnh hết sức cảm động, thể hiện tình

cảm thiêng liêng và trân trọng của người dân với việc học tiếng của dân tộc mình. Còn các em nhỏ cũng chăm chú tập đánh vần và vạch những nét số như đó cũng là tiếng Pháp.

**Hoạt động 5.** Rút ra ý nghĩa tư tưởng và nêu những đặc sắc nghệ thuật nổi bật của truyện.

GV nêu câu hỏi 7 trong SGK để HS tìm hiểu ý nghĩa tư tưởng của truyện.

Câu nói của thầy Ha-men "... khi một dân tộc ... chốn lao tù" đã nêu bật giá trị thiêng liêng và sức mạnh to lớn của tiếng nói dân tộc trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do. Tiếng nói của mỗi dân tộc được hình thành và vun đắp bằng sự sáng tạo của biết bao thế hệ qua hàng ngàn năm, đó là thứ tài sản tinh thần vô cùng quý báu của mỗi dân tộc. Vì vậy, khi bị kẻ xâm lược đồng hóa về ngôn ngữ, tiếng nói dân tộc mình bị mai một thì dân tộc ấy khó mà có thể giành lại được độc lập, thậm chí rơi vào nguy cơ diệt vong. GV có thể nêu những dẫn chứng về nguy cơ này ở những tộc người thổ dân Bắc Mĩ. Một ví dụ ngược lại : Sức sống và sự phát triển của tiếng nói Việt Nam trong trường kì lịch sử dân tộc ta là một biểu hiện sức sống của dân tộc Việt Nam. Qua hơn một nghìn năm bị phong kiến phương Bắc thống trị nhưng tiếng Việt vẫn không mất đi, tuy có tiếp nhận ảnh hưởng của tiếng Hán để làm giàu thêm. Dưới thời Pháp thuộc, các nhà trường chủ yếu dạy bằng tiếng Pháp, nhưng tiếng Việt vẫn là tiếng nói được sử dụng rộng rãi hằng ngày trong nhân dân, vẫn được giữ gìn và phát triển.

Ý nghĩa tư tưởng của truyện là : phải biết yêu quý, gìn giữ và học tập để nắm vững tiếng nói của dân tộc mình, nhất là khi đất nước rơi vào vòng nô lệ, bởi tiếng nói không chỉ là tài sản quý báu của dân tộc mà còn là phương tiện quan trọng để đấu tranh giành lại độc lập, tự do.

- Những đặc sắc nổi bật về nghệ thuật của truyện :

+ Cách kể chuyện từ ngôi thứ nhất với vai kể là một học sinh có mặt trong buổi học cuối cùng.

+ Miêu tả nhân vật qua ý nghĩ, tâm trạng (chú bé Phrăng) và qua ngoại hình, cử chỉ, lời nói, hành động (thầy Ha-men).

+ Ngôn ngữ tự nhiên với giọng kể chân thành và xúc động : sử dụng nhiều câu biểu cảm, nhiều từ cảm thán, phép so sánh, có những lời và hình ảnh mang ý nghĩa ẩn dụ (Ví dụ : Khi nghe tiếng chim bồ câu gù thật khẽ trên mái trường, chú bé Phrăng nghĩ : "Liệu người ta có bắt cả chúng nó cũng phải hót bằng tiếng Đức không nhỉ ?").

(Riêng câu hỏi 6 về biện pháp so sánh nên kết hợp với phần Tiếng Việt).

### **3. Phân phối thời gian**

Bài *Buổi học cuối cùng* được dạy trong 2 tiết. Tiết đầu dành cho việc giới thiệu bài và tìm hiểu chung về tác phẩm và nhân vật chú bé Phrăng. Tiết sau dành cho việc phân tích nhân vật thầy Ha-men và tổng kết, rút ra ý nghĩa tư tưởng của truyện.